

SỐ 1674

LONG THỌ BỒ TÁT KHUYẾN GIỚI VƯƠNG TỤNG

Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam Tạng Pháp sư Nghĩa Tịnh.

Tụng này Bồ tát Long Thọ dùng lối thơ thay văn sách, gửi một bài cho bạn thân, làm vua ở Nam Ấn Độ. Sách này trước đã được dịch, cất giấu ở xứ Thần Châu, thế gian phần nhiều không thấy, khiến cho lời hay không được biết đến. Vì thế càng thêm quyết định bốn văn, mong muốn khiến được lưu thông không bị ngưng trệ. Sa môn Nghĩa Tịnh mới đến Đông Ấn độ, nước Đam-ma-lập-đế phiên dịch.

Hữu tình vì vô minh che tâm

Do đó khởi lòng từ khai mở

Đại đức Long Thọ vì quốc vương

Gửi thơ khuyên bảo khiến tu học

Một Hàng Tụng này là lời thuật của người sau, nêu bản ý của bức thư.

Đủ đức, ta diễn pháp như như

Vì sanh phước ái mà khởi thuật

Bậc chân thiện phải nên nghe xét

Tụng này gọi là nền cầu Thánh

Bất luận cây gì chạm tượng Phật

Những người có trí đều cúng dường

Giá như thơ ta chẳng hay khéo

Nói theo chánh pháp chớ nên khinh.

Vua tuy trước rõ pháp như như
 Nghe thêm lời Phật tăng thêm hiểu
 Giống như Tường phấn ánh trăng soi
 Há chẳng tươi sáng thêm thù diệu
 Phật, Pháp cùng tăng chúng
 Thí, Giới lại cùng Thiên
 Mỗi mỗi nhóm công đức
 Phật dạy phải thường niệm
 Thập thiện các Nghiệp đạo
 Thân, miệng, ý thường gần
 Xa lìa các thứ rượu
 Cũng hành nghề thanh tịnh
 Biết của cải chẳng bền
 Bí-sô, thí như pháp
 Nghèo hèn và tái sinh
 Đời sau làm thân hữu
 Các đức nương Giới ở
 Như đất lớn hết thủy
 Chớ hèn kém nghĩ tạo
 Phật dạy phải thường tập
 Thí, Giới, Nhẫn, Dũng, Định
 Tuệ không thể xưng lượng
 Đây hay đến phải tu
 Qua bể Hữu thành Phật
 Nếu hiếu dưỡng cha mẹ
 Nhà này có Phạm vương
 Hiện được tiếng khen tốt
 Đời sau sanh cõi Trời
 Sát, đạo, dâm, vọng ngữ
 Mê ăn thích giường cao
 Dứt mọi rượu, ca múa
 Hương xoa, hoa trang điểm
 Nếu nam, nữ thành tựu
 Tám chi Thánh giới này
 Sẽ sanh Trưởng tịnh thiện
 Trên sáu cõi Trời Dục
 Keo, dối, nịnh, tham, lừa
 Dòng họ mạn, dâm, sân

Học rộng tuổi trẻ kiêu
Thấy xem như giặc thù
Nói không sanh do siêng
Bởi phóng dật có chết
Siêng làm lớn thiện pháp
Vậy khá tu cẩn thận
Lúc trước lìa buồng lung
Sau nếu siêng tu sửa
Giống như vệt mây che
Đêm rục rỡ ánh trăng
Tôn-đà-la, Nan-đà
Ương-cụ-lý ma-la
Đến nhà Ý-mạc-ca
Đổi ác đều thành thiện
Dũng tấn không đồng Nhẫn
Chớ để khí giận phát
Sau được vị Bất hoàn
Phật biết khá trừ sân
Kẻ khác đánh chửi ta
Lấn đoạt tài sản ta
Ôm hận chiêu tranh cãi
Bỏ giận ngủ an vui
Như đất đá trong nước
Tâm người đồng kia hết
Trước khởi phiền não mạnh
Sau là pháp yêu thương
Phật dạy ba loại ngữ
Người nói tốt, thật, dối
Giống như mật, hoa, phấn
Bỏ sau nên theo trước
Nay sáng, sau cũng sáng
Nay tối, sau lại tối
Hoặc nay sáng sau tối
Hoặc nay tối sau sáng
Bốn loại người như thế
Vua nên theo loại nhất
Tự có sống như chín
Cũng có chín như sống

Cũng có chín như chín
Hoặc lại sống như sống
Trong quả Am-một-la
Có sai biệt như thế
Người cũng đồng bốn kia
Khó nhận vua nên biết
Chớ nhìn thê thiếp người
Nếu thấy, như mẹ, con
Theo tuổi, nghĩ chị, em
Khởi tham nghĩ bất tịnh
Như che chở con mình
Phòng giữ tâm nóng nảy
Thú, thuốc, đao, oán, lửa
Không cho dục lạc xâm
Do dục tạo không lợi
Thí như quả Kiêm bác
Phật nói kia nên trừ
Xiềng xích ngục sanh tử
Cảnh đối trá thường động
Hay phục sáu Thức ấy
Điều phục quét các oán
Cái trước là mạnh nhất
Nhà dơ uest, chín cửa hôi thúi
Da mỏng bọc khó đầy thân thể
Xin nhìn thiếu nữ không nghiêm sức
Phân tích hình hài thật xấu xa
Trùng cùi cắn rúc đau
Cầu an đến bên lửa
Tam dức, không sao khỏi
Đắm dục cũng như thế
Viết lý chánh chơn
Tác ý quán các việc
Chỉ đức này nên tập
Không pháp nào gần
Nếu người dòng họ quý
Xinh đẹp lại đa văn
Vô trí phá Thi la.
Người này đâu đủ quý!

*Nếu người không vọng tộc
Xấu xí ít hiểu biết
Có trí giữ Thi la
Người đều nên cúng dường
Lợi, không lợi, khổ, vui
Khen, không khen, chê bai
Rõ tám pháp thế gian
Bình tâm lìa cảnh ấy
Tái sinh, Trời, Khất sĩ
Cha mẹ, vợ con, người
Chớ do đây tạo tội
Địa ngục họ không chia
Nếu tạo các nghiệp tội
Không như đao chém hại
Đợi đến lúc lâm chung
Quả nghiệp ác rõ ràng
Tín, Giới, Thí, Tịnh, Văn
Tàm quý và Chánh tuệ
Bảy tài, Mâu ni nói
Cùng có vật thật hư
Bài bạc, cảnh lạc quan huyên nao
Lười biếng, chí thân với bạn xấu
Uống rượu, phi thời, hành sáu lỗi
Đây cướp tiếng thơm, vậy nên bỏ
Cầu tài, thiếu dục nhất
Thầy Trời người nói đủ
Nếu hay tu thiếu dục
Tuy nghèo nhưng lại giàu
Nếu người rộng cầu các sự vật
Chắc chắn lại bị khổ tăng thêm
Người trí nếu không tu thiếu dục
Thọ khổ lại như rắn nhiều đầu
Bẩm tánh ôm oán như sát nhân
Khinh khi chồng mình như đứa ngu
Dẫu một vật nhỏ cũng trộm cắp
Nên bỏ ba loại vợ, giặc này
Thuận như chị em, hiền như mẹ
Phục tùng như tớ, bạn như thân (bà con).*

Bốn loại vợ này nên chung ở
 Phải biết nhà này gọi người trời
 Thọ thực như uống thuốc
 Biết lượng bỏ tham sân
 Không vì mập kiêu ngạo
 Chỉ muốn duy trì thân
 Siêng năng qua ngày dài
 Từ đầu hôm đến sáng
 Ngủ nghỉ lòng vẫn nhớ
 Chớ để mạng chết suông
 Từ, Bi, Hỷ, Chánh, Xả
 Tu tập, thường nghiên ngẫm
 Tuy chuta vào Thượng lưu
 Cũng sanh cõi Trời Phạm
 Bỏ khổ tạp dục, tìm hỷ lạc
 Theo nghiệp sẽ sanh trong bốn nơi
 Đại Phạm, Quang Âm và Biến Tịnh
 Sanh trời Quảng Quả cùng kia đồng
 Nếu hằng tu đối trị
 Đức tốt thương chúng sanh
 Năm hành này là thiện
 Không hành là ác lớn
 Ít nước mưa muối mặn
 Há bằng sông hồ chảy
 Nếu khiến tội nghiệp nhỏ
 Thiện lớn càng nên biết
 Sân; trạo cử, ố tác
 Hôn thù, dục tham, nghi
 Giặc năm cái như thế
 Thường trộm các lợi thiện
 Có năm pháp tối thắng
 Tín, Dũng, Niệm, Định, Tuệ
 Nơi đây nên siêng tập
 Hay chiêu Căn, Lực, Đảnh
 Bệnh khổ, chết, ái biệt
 Đây đều nghiệp tự làm
 Chưa qua, khá siêng tu
 Đối phẩm không phóng túng

Dù mong Thiên giải thoát
Vua nên tu Chánh kiến
Nếu khiến người hành thiện
Tà kiến chiêu quả ác
Vô Lạc, Vô thường, Vô ngã
Bất tịnh, người xét biết
Vọng niệm, Bốn đảo kiến
Khổ nạn tại thân này
Nói sắc chẳng là Ngã
Ngã chẳng có nơi sắc
Sắc, Ngã chẳng tồn tại
Bốn uẩn khác cũng không
Không theo thời tiết sanh
Không bản tánh tự nhiên
Chẳng không nhân, tự tại
Theo ngu, nghiệp Ái sanh.
Giới cấm, kiến, thân kiến
Và Tỳ chức kiết sa
Nên biết ba kiết này
Hay cột cửa Mộc xoa
Giải thoát quyết nương mình
Không do bạn hữu thành
Siêng tu Văn Giới Định
Bốn Chơn để liền sanh
Giới, Tâm, Tuệ tăng thượng
Ba học nên thường tu
Trăm năm mươi giới hơn
Điều quy nhiếp ba học
Nơi thân trụ, thân niệm
Đường này thường khéo tu
Như kia thiếu chánh niệm
Các pháp đều chìm, mất
Thọ mạng nhiều tai ách
Như gió thổi bọt nước
Nếu thoát bỗng ngừng dứt
Nằm, đứng thành việc khó.
Rốt thành tro, thổi rửa
Phần ế khó giữ lâu

Quán thân, pháp chẳng thật
 Diệt, hoại, rơi, phân tán
 Đại địa lâm biển đen
 Bảy mặt trời thiêu đốt
 Hướng thân nhỏ nhoi này
 Sao không thành tro tàn!
 Như thế vô thường cũng chẳng lâu
 Không về, không cứu, không nhà cửa
 Sanh tử, người trí phải chán lìa
 Đều như cây chuối thể không thật
 Rùa biển chui bọng cây
 Cơ hội rất khó gặp
 Bỏ Súc sanh thành người
 Lại nhận quả ác hạnh
 Dùng mâm báu hốt phân
 Đây thật là đại si
 Nếu sanh người, tạo tội
 Thì thành trẻ cực ngốc
 Trong đời nương bạn lành
 Và phát khởi chánh nguyện
 Thân trước tạo nghiệp phước
 Bốn đại luân được cả
 Phật dạy gần bạn lành
 Phạm hạnh đủ thì thân
 Vì Thiện sĩ nương Phật
 Nhiều người chứng viên tịch
 Tà kiến sanh Quỷ, Súc
 Địa ngục, chẳng nghe Pháp
 Biên địa, Miệt lệ xa
 Sanh tánh si, câm, hèn
 Hoặc sanh Trời Trường Thọ
 Trừ tám lỗi không nhân
 Nhân hạ đã được rồi
 Vua sẽ sanh việc tốt
 Ái biệt, Già, Bệnh, chết
 Đây đều là pháp khổ
 Người trí nên sanh chán
 Nói lỗi ít nên nghe

Mẹ hoặc đổi làm vợ
Cha lại chuyển thành con
Oan gia trở làm bạn
Đời đổi không quy định
Đời đời uống sữa mẹ
Nhiều hơn nước bốn biển
Chuyển thọ thân đời khác
Càng uống nhiều hơn kia
Xương thân trong nhiều đời quá khứ
Lần lượt chất bằng núi Diệu Cao
Vò đất thành viên như hạt táo
Đếm số thân mình há hết sao
Vua Phạm đời đều kính
Nghịệp lực hết, trầm luân
Vị nói Chuyển Luân Vương
Chuyển thân hoá nô bộc
Tam Thập Tam Thiên, vui kỷ nữ
Nhiều thời đã thọ chốn Nê lê
Mau chóng trầm luân qua các khổ
Tan thân nát thể hết kêu la
Núi Diệu Cao hưởng lạc
Đất mềm theo bước chân
Chuyển thọ khổ tro nóng
Đi qua ngục phần tiểu
Vui trong vườn cỏ thơm
Thiên nữ theo vui chơi
Đọa lạc rừng đao kiếm
Cắt tay chân, tai mũi
Hoặc tắm trong ao máu Mạn đà
Thiên nữ rục rờ như hoa vàng
Bỏ thân, lại thọ khổ Nê lê
Suối tro nóng cháy khó đương nổi
Trời Dục thọ pháp lạc
Đại Phạm Thiên trừ tham
Lại đoạ ngục A Tỳ
Lửa cháy khổ nối liền
Hoặc sanh ở Nhật Nguyệt
Thân sáng chiếu bốn châu

Một sớm về tối tăm
 Xoè tay không thấy gì
 Ba loại phước đèn sáng
 Chết rồi khá giữ lấy
 Riêng vào tối vô biên
 Nhật Nguyệt không soi đến
 Có mạng Nhiệt, Hắc Thăng,
 Cùng Khiếu dưới Vô Gián
 Những ngục này, khổ vậy
 Thiêu đốt kẻ tạo ác
 Hoặc giường gai rút thịt
 Hoặc nát như vụn nhỏ
 Như búa bén chặt cây
 Giống như cửa, mõ, cắt
 Lửa hừng luôn đun nấu
 Khiến uống nước đồng sôi
 Thân nằm trên kiếm nhọn
 Hoặc trên giường sắt nóng
 Hoặc lúc tay giơ cao
 Chó dữ răng sắt ăn
 Chim ưng mỏ mỏng bén
 Mỏ tim gan của kia
 Ruồi nặng và giòi trùng
 Số có hơn ngàn ức
 Mỏ bén cắn rút thân
 Đáp nhanh cùng ăn nhấm
 Nếu người tạo đủ các tội nghiệp
 Nghe khổ, thân tự không can dự
 Tánh cứng rắn, ngang ngạnh như thế
 Mạng chung, địa ngục gặp lửa dữ
 Thời quán kỹ, đổi nghe, nên nghĩ
 Tụng đọc kinh luận, thường tìm hỏi
 Địa ngục nghe tiếng đã kinh sợ
 Làm sao khiến dị thực như nay,
 Trong các lạc, lạc nào hơn hết?
 Ái Tận, Vô sanh, lạc tối thắng
 Trong các khổ, khổ nào cùng cực?
 Vô Gián địa ngục, khổ vô cùng

Nhân gian trong một ngày
Ba trăm giáo thường đâm
So Địa ngục khổ nhẹ
Hào phân vẫn cùng đâm
Chốn này thọ khổ nặng
Trải qua trăm ức năm
Như ác kia chưa hết
Mạng xả định không đâu
Các quả ác như thế
Thả do thân, ngữ, ý
Vua chăm, theo sức giữ
Chớ để ác nhỏ xâm
Hoặc vào đường Bàn sanh
Giết trói, khổ luôn kề
Xa lìa nơi Thiện tịch
Thêm cùng bị gian khổ
Hoặc bị khổ giết, trói
Cầu ngọc, đuôi, sừng, da
Chày, roi, móc chặt đầu
Đạp, tát, chịu người cỡi
Thọ Quỷ mong không thỏa
Khổ cùng cực thường đến
Đói khát và lạnh nóng
Khốn, khổ sợ luôn kề
Miệng nhỏ như lỗ kim
Bụng to như hòn núi
Đói vầy, ví phân mình
Được chút cũng không từ
Thân hình như cây khô
Da dùng làm y phục
Miệng đước cháy suốt đêm
Bướm rơi mà no bụng
Máu mủ, đồ bất tịnh
Phước kém được không theo
Miệng lại bức bách bỏ
Chỉ ăn ung bướu, nhọt
Đêm xuống lại nóng bức
Ngày lên thân lạnh run

Đợi quả, cây chỉ trống
 Nhìn sông, nước bèn cạn
 Thọ các khổ như thế
 Trải vạn năm ngàn năm
 Buộc thân mạng lâu dài
 Bởi do khổ khí bền
 Nếu sanh vào quỷ đói
 Chỉ gặp thuần khổ vị
 Chẳng phải người hiền thích
 Phật nói do keo bần
 Sanh Thiên tuy thọ lạc
 Phước hết, khổ nạn lo
 Chung quy phải đoạ lạc
 Chớ vui khá nên biết
 Chán ngồi, áo dính bụi
 Ánh sáng thân biến suy
 Dưới nách xuất mồ hôi
 Trên đầu hoa cũ héo
 Năm tướng như thế hiện
 Chúng Trời chết không nghi
 Người cõi thế sắp chết
 Buồn bực tánh khác thường
 Nếu từ cõi Trời xuống
 Các thiện hết không còn
 Chịu đoạ Quỷ, Bàn sanh
 Địa ngục, đoạ một đời
 Bản tánh A-tu-la
 Ví khiến toàn giác tuệ
 Trời giận sanh tâm khổ
 Ngăn đến nơi kiến đế
 Phiêu lưu chốn sanh tử như thế
 Trời, Người, Súc sanh, A-tu-la
 Nghiệp hạ tiện sanh các thân khổ
 Loài quỷ thú đều sa vào địa ngục
 Ví khiến lửa dữ đốt trên đầu
 Khấp thân, y phục lửa đều cháy
 Khổ này không rời để trừ bỏ
 Không sanh tưởng trụ trong Niết bàn

Vua cầu Thi-la và Định, Tuệ
 Tịch tịnh, điều nhu lìa tai ương
 Niết-bàn vô tận, không già chết
 Bốn đại, ngày tháng thấy đều quên
 Niệm, Trạch pháp, dừng tiến
 Định, Tuệ, Hỷ, Khinh an
 Bảy phần Bồ đề này
 Hay chiêu Niết-bàn mẫu
 Không Định, Tuệ chẳng có
 Thiếu Định, Tuệ suy yếu
 Nếu cả hai vận chuyển
 Biển Hữu như chân trâu
 Mười bốn pháp không nhớ
 Sở thuyết của Nhật Thân
 Nơi đây chớ nên nghĩ
 Không thể khiến Giác diệt
 Từ vô tri khởi nghiệp
 Do nghiệp lại sanh thức
 Thức duyên nơi Danh sắc
 Danh sắc sanh lục xứ
 Lục xứ duyên nơi Xúc
 Xúc sanh duyên nơi Thọ
 Thọ đã duyên nơi Ái
 Do Ái duyên lấy Thủ
 Thủ lại duyên nơi Hữu
 Hữu lại duyên nơi Sanh
 Sanh duyên nơi Lão Tử
 Buồn, bệnh, cầu không được
 Luân hồi, uẩn khổ lớn
 Đây nên mau đoạn trừ
 Như sanh kia nếu diệt
 Các khổ dứt không còn
 Tạng ngôn giáo tối thắng
 Môn Duyên khởi thâm diệu
 Như hay chánh kiến đây
 Bèn quán đấng Vô Thượng
 Chánh Kiến, Mạng, Chánh Niệm
 Chánh Định, Ngũ, Nghiệp, Tư

Đây gọi Tám Thánh đạo
 Tịch tịnh khá tu trì
 Không đâu Tập, Ái khởi
 Mượn thân các khổ sanh
 Dứt đây chứng giải thoát
 Tám Thánh đạo nên tu
 Tức nghiệp Du Già này
 Bốn loại nhân Thánh đế
 Dầu ở nhà, nghiêm túc
 Trí ngăn phiền não thối
 Chẳng từ chốn “Không”, đoạ
 Như lúa nhân đất tạo
 Các bậc chứng pháp trước
 Điều phàm, đủ phiền não
 Cần gì trần thuật nhiều
 Trừ não, lược trình lời
 Sự do tâm chế phục
 Thánh bảo Tâm là nguồn
 Như pháp trình bày trên
 Bí Số khó hành hết
 Tùy sức tu một sự
 Chớ uống đời ngắn ngủi.
 Các thiện đều tùy hỷ
 Ba điều hạnh tự tu
 Hối hướng thành Phật đạo
 Nhóm phước khiến hằng thu
 Đời sau thọ vô cùng
 Rộng độ chúng Trời Người
 Cũng như Quán Tự tại
 Thật khó oán thân đồng
 Sanh, lão, bệnh, tử Ba độc trừ
 Nước Phật thác sanh làm cha đời
 Thọ mạng dài lâu không thể biết
 Đồng đấng Di Đà đại giác kia
 Khai hiển Thi-la và huệ thí
 Trời đất, hư không, danh sáng khắp
 Chúng Trời và Người ở đại địa
 Chớ khiến người nữ đẹp yêu thương

*Phiền não trói buộc chúng hữu tình
Tuyệt dòng sanh tử lên bờ giác
Siêu độ thế gian, chỉ có tên
Do được vô sanh, lia trần cấu.*

A-ly-dã Na-già, Hạt-thọ-na Bồ-đề tát đỏa, Tô-hiệt-ly, Ly-khư. A-ly-dã là Thánh; Na-già là rồng, là voi, Hạt-thọ na nghĩa phiên là mạnh, Bồ-đề tát đỏa là Giác Tỉnh; Tô-hiệt-ly tức là thân mật; Ly khư là sách. Trước nói Long Thọ là lầm.

* * *